

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu:

1. Giới thiệu về dự án:

1.1. Tên công trình: Cải tạo nút giao thông Phù Đồng thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

1.2. Loại và cấp công trình: Công trình giao thông đường bộ cấp, III.

1.3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh Gia Lai.

1.4. Địa điểm xây dựng: Phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.

1.5. Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật và giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình: Xem quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng kèm theo E-HSMT.

2. Giới thiệu về gói thầu:

- Tên gói thầu: Thi công xây dựng công trình;
- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh;
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng;
- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ;
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: quý I năm 2026;
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 270 ngày (hoàn thành trước 31/12/2026).
- Phạm vi công việc của gói thầu: Cải tạo nút giao thông Phù Đồng thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai theo Hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt và các quy định của pháp luật có liên quan.

II. Yêu cầu về thời gian, tiến độ thực hiện:

Thời gian thi công: 270 ngày kể từ ngày khởi công. Yêu cầu nhà thầu phải lập biểu tiến độ thi công chi tiết (đảm bảo đủ chi tiết các hạng mục công việc của gói thầu theo yêu cầu kỹ thuật) hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công và biện pháp huy động thiết bị, nhân lực. Tiến độ hoàn thành các hạng mục phải đáp ứng theo yêu cầu kỹ thuật. Thời gian hoàn thành phải trước ngày 31/12/2026.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật:

Nhà thầu phải thực hiện theo Hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt và yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật. Nhà thầu căn cứ vào thiết kế được duyệt, căn cứ năng lực thiết bị, nhân lực, tiến độ và các yêu cầu kỹ thuật để lập ra đề xuất kỹ thuật nêu cụ thể trong hồ sơ dự thầu làm cơ sở đánh giá và thực hiện. Yêu cầu về mặt kỹ thuật gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

Thực hiện theo Hồ sơ thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật được duyệt và các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

Áp dụng các quy định, TCVN-TCN hiện hành, bao gồm nhưng không giới hạn như sau:

- Tuân theo quy định kỹ thuật thi công, giám sát, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công và bảo trì công trình xây dựng, các quy định hiện hành của ngành và của Nhà nước ban hành đang có hiệu lực.

- Các quy định về thi công nêu ra trong hồ sơ là các quy định chủ yếu khi thi công. Các quy định khác về thi công cần được tuân thủ cùng các quy trình áp dụng cho công trình. Trong trường hợp không có sự thống nhất giữa các quy định trong hồ sơ và các yêu cầu trong tiêu chuẩn, cần có sự thống nhất giữa các bên liên quan để có biện pháp giải quyết tùy thuộc vào vấn đề cụ thể.

- Tất cả các cấu trúc công trình phải được thi công đúng đường nét, kích thước, cao trình đã chỉ trong bản vẽ. Đồng thời phải tuân thủ yêu cầu mô tả trong quy định kỹ thuật tương ứng. Có đầy đủ thuyết minh, bản vẽ các giải pháp kỹ thuật từng công việc hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, hiện trạng công trình xây dựng.

- Nhà thầu lập tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát công trình phải tuân thủ quy định trong tiêu chuẩn "Quy trình thiết kế tổ chức xây dựng và thiết kế thi công", yêu cầu cơ bản như sau:

+ Tổ chức mặt bằng công trường: Mặt bằng tổ chức thi công công trình được xây dựng dựa trên tổng mặt bằng khu vực thi công kết hợp với điều kiện thực tế trong quá trình khảo sát hiện trường, có chú ý đến yêu cầu và các quy định về an toàn thi công và vệ sinh môi trường. Nhà thầu phải tổ chức mặt bằng thi công hợp lý để bảo đảm cho việc thực hiện đúng tiến độ, chất lượng và bảo đảm về an toàn vệ sinh trong suốt quá trình thi công. Trong đề xuất kỹ thuật phải đề xuất cụ thể diện tích, vị trí kèm theo hình ảnh hiện trạng địa điểm dự kiến bố trí mặt bằng công trường riêng; trên cơ sở đó đề xuất thuyết minh và bản vẽ vị trí, bố trí mặt bằng công trường chi tiết, đầy đủ các nội dung lán trại, nhà tạm, kho bãi tập kết xe máy, thiết bị thi công, vật liệu, chất thải...

+ Yêu cầu đổ thải: Trong đề xuất kỹ thuật phải đề xuất cụ thể diện tích, vị trí kèm theo hình ảnh hiện trạng địa điểm dự kiến nơi đổ thải, đảm bảo đổ thải đúng quy định trong quá trình thi công.

+ Nhà thầu phải có kế hoạch chi tiết trong việc mở rộng mặt bằng thi công tạo điều kiện cho việc tập kết vật liệu, đảm bảo cung cấp vật tư cho từng ca làm việc, tránh không để vật tư ứ đọng ảnh hưởng đến tiến độ thi công.

+ Nhà thầu phải dự kiến các mũi thi công, hướng thi công cho phù hợp đồng thời với việc bố trí nhân công, thiết bị kết hợp hài hoà và được phụ trách bởi các cán bộ chủ chốt thi công trên công trường.

+ Việc phân đoạn thi công tùy thuộc vào khối lượng công việc cần thực hiện (tập trung hoặc rải đều...), khi thực hiện phân đoạn thi công nhà thầu phải đảm bảo các trình tự thi công, yêu cầu kỹ thuật và cho tiến hành thi công đều trên các đoạn trong cùng một thời gian.

+ Trong quá trình thi công Nhà thầu phải tuân thủ sự chỉ dẫn của Tư vấn giám sát; cần khảo sát kỹ hiện trường, nghiên cứu các tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan đến việc thi công công trình. Nhà thầu cần bố trí cán bộ kỹ thuật đủ điều kiện năng lực để tự giám sát tiến độ và chất lượng của mình theo đúng hồ sơ thiết kế được duyệt.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, vật liệu xây dựng, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử):

- Chủng loại, chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị phải đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và tiến độ thi công công trình.

- Tất cả vật tư, vật liệu, thiết bị được sử dụng để trở thành bộ phận của công trình đều phải là vật liệu mới, chưa từng qua sử dụng, thuộc thế hệ mới nhất, đã đưa vào tất cả các cải tiến về thiết kế và vật liệu, đã qua thí nghiệm kiểm tra.

- Các loại vật tư, vật liệu, thiết bị sử dụng cho công trình có thể thay thế bằng vật liệu khác tương ứng có tính năng kỹ thuật tương đương với yêu cầu của hồ sơ thiết kế khi được tư vấn giám sát chấp nhận.

- Nhà thầu phải tổ chức KCS để tự kiểm tra chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị, kỹ thuật, sản phẩm công trình theo quy trình, quy phạm và các quy định kỹ thuật chất lượng thi công trong hồ sơ mời thầu.

- Chủ đầu tư, giám sát chính hiện trường hay cơ quan giám định Nhà nước được quyền đi kiểm tra, Nhà thầu phải cung cấp hồ sơ kỹ thuật của vật tư, vật liệu, thiết bị phục vụ cho việc kiểm tra đó theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Nhà thầu phải chịu sự kiểm tra, giám sát thường xuyên của kỹ sư TVGS.

- Kết quả kiểm tra phải được ghi vào sổ nhật ký thi công, nhật ký công trình. Qua kiểm tra nếu có sự sai phạm nhà thầu phải có biện pháp sửa chữa và báo cáo biện pháp sửa chữa.

- Các thí nghiệm do nhà thầu tự làm hoặc làm theo chương trình kiểm tra nghiệm thu phối hợp theo số lượng quy định trong quy trình thi công, nghiệm thu, thì nhà thầu phải chịu chi phí.

- Các thí nghiệm do chủ đầu tư, tổ chức giám định Nhà nước yêu cầu thực hiện để kiểm tra xác xuất, kiểm tra đối chứng cho thấy chất lượng do nhà thầu thực hiện không đạt yêu cầu thì nhà thầu phải chịu chi phí cho việc thí nghiệm kiểm tra đó, ngược lại nếu thí nghiệm kiểm tra cho thấy việc thực hiện của nhà thầu đạt chất lượng thì chi phí này Chủ đầu tư phải chịu.

- Yêu cầu vật tư, thiết bị chính:

+ Sử dụng đúng chất lượng, thông số kỹ thuật theo yêu cầu thiết kế; Đề xuất kỹ thuật phải kèm theo cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc của đơn vị cung cấp dành riêng cho gói thầu này, đảm bảo chất lượng và các thông số kỹ thuật, số lượng, chủng loại và tiến độ. Bên cung cấp phải có các hồ sơ tài liệu pháp lý chứng minh được phép cung cấp theo quy định. Nhà thầu phải có phương án vận chuyển, bố trí bãi vật tư giao, nhận, lưu trữ phù hợp với hiện trường công trình;

+ Đối với cát, đá: Sử dụng đúng chất lượng theo yêu cầu thiết kế; Đề xuất kỹ thuật phải kèm theo cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc của đơn vị cung cấp dành riêng cho gói thầu này, đảm bảo chất lượng, số lượng, chủng loại và tiến độ. Bên cung cấp phải có các hồ sơ tài liệu chứng minh mỏ vật liệu đáp ứng tính pháp lý theo quy định, công suất mỏ phù hợp với yêu cầu của gói thầu. Nhà thầu phải có phương án vận chuyển, bố trí bãi vật tư giao, nhận, lưu trữ phù hợp với hiện trường công trình;

+ Đối với đất đắp: Căn cứ hồ sơ thiết kế và khảo sát hiện trường, nhà thầu phải nêu rõ: quy trình, các thủ tục pháp lý cần thực hiện; phương án khai thác, sử dụng nguồn đất đắp; nêu cụ thể vị trí các mỏ đất sử dụng (có hình ảnh hiện trạng mỏ), phương án vận chuyển, tập kết phù hợp với hiện trường công trình và hồ sơ thiết kế. Nhà thầu phải có văn bản cam kết có trách nhiệm, chủ động làm việc với các cơ quan chức năng hoàn thành các thủ tục pháp lý để khai thác và nhà thầu phải chịu mọi chi phí liên quan đến việc cấp quyền khai thác, thuế, phí, kể cả chi phí đền bù giải phóng mặt bằng (nếu có);

+ Bê tông xi măng: Đảm bảo đúng chất lượng theo yêu cầu thiết kế. Nhà thầu phải thuyết minh vị trí lắp đặt kèm tài liệu chứng minh trong đề xuất kỹ thuật. Trường hợp không phải trạm trộn có sẵn, nhà thầu phải có tài liệu chứng minh mặt bằng lắp đặt (hợp đồng nguyên tắc thuê mặt bằng kèm giấy chứng nhận quyền sử dụng...).

+ Nhà thầu phải lập bảng kê danh mục tất cả các loại vật tư, thiết bị dự

kiến sử dụng cho gói thầu này; các thông số kỹ thuật, yêu cầu về chất lượng và các yêu cầu khác đáp ứng theo hồ sơ thiết kế được duyệt.

4. Định vị (trong suốt quá trình thi công và nghiệm thu bàn giao):

- Nhà thầu phải xác định vị trí, cao độ của các hạng mục công trình trên cơ sở các số liệu gốc của hiện trường theo hồ sơ thiết kế và phải chịu trách nhiệm về độ chính xác của công việc định vị này. Phương pháp đo, thiết bị đo phải phù hợp với mục tiêu và độ chính xác của công tác đo đạc.

- Các số liệu định vị các chi tiết kết cấu cần phải đệ trình trước khi tiến hành thi công.

- Nhà thầu phải cung cấp thiết bị, phương tiện, nhân lực, nhân viên khảo sát và vật liệu cần thiết để kỹ sư giám sát có thể kiểm tra công tác định vị và những việc liên quan đã làm mà không được đòi hỏi bất kỳ một chi phí phát sinh nào.

- Các sai số trong đo đạc định vị kết cấu phải nằm trong phạm vi giới hạn cho phép do thiết kế, các tiêu chuẩn kỹ thuật của công tác thi công nghiệm thu và quy phạm xây dựng hiện hành của nhà nước.

- Nhà thầu phải chịu mọi chi phí cho những việc phát sinh cần phải làm do định vị trí của các cấu kiện không phù hợp với các chỉ dẫn nói trên.

- Nhà thầu có giải pháp kỹ thuật đặc để định vị các kết cấu công trình hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công và hiện trạng công trình của gói thầu.

5. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:

- Trong quá trình thi công nhà thầu phải tuân thủ các yêu cầu về quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình đã nêu ở Mục 1 Chương này. Với mỗi công trình, hạng mục công trình khi thi công xây dựng nhà thầu phải đảm bảo trình tự về thi công, nghiệm thu công việc các khối lượng ấn dấu, chuyển giai đoạn. Việc áp dụng các phương pháp thi công phải đảm bảo các khối lượng thực hiện kế tiếp không làm gián đoạn và ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ chung của công trình.

- Quá trình thi công nhà thầu tuân thủ theo hồ sơ thiết kế BVTC được duyệt, tuân thủ theo sự chỉ dẫn của cán bộ tư vấn giám sát. Nhà thầu có thể căn cứ vào điều kiện thực tế để bố trí thi công hợp lý đảm bảo chất lượng và tiến độ công trình.

- Nhà thầu phải ưu tiên bố trí lực lượng để thi công các hạng mục có ảnh hưởng đến an toàn giao thông, thời tiết, nơi hội họp; các hạng mục còn lại có thể thi công sau nhưng phải đảm bảo hoàn thành toàn bộ công trình đúng thời gian quy định.

6. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn:

Thực hiện theo quy định và khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

7. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ:

- Thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng chống cháy nổ tại công trường xây dựng theo các quy định hiện hành.

- Nhà thầu phải thiết lập nội quy phòng chống cháy nổ và tổ chức lực lượng xung kích tại chỗ để tuyên truyền cho công nhân lao động có ý thức chấp hành PCCC;

- Sử dụng vật liệu gây cháy nổ hoặc các bình nén khí trên công trường phải đảm bảo an toàn theo TCVN;

- Chấp hành đăng trình kiểm định và xin cấp phép sử dụng các thiết bị, vật liệu cháy nổ theo quy định;

- Hạn chế dùng dàn giáo, vật kiến trúc bằng vật liệu dễ cháy;

- Sử dụng bảo quản thiết bị, nhà xưởng, công trình, nguyên - nhiên - vật liệu trong sản xuất và sinh hoạt không để phát sinh cháy;

- Cấm dùng lửa, diêm, hút thuốc ở những nơi cấm lửa hoặc gần chất cháy. Cấm hàn điện, hàn hơi ở nơi cấm lửa. Cấm tích lũy tập trung nhiều nhiên - nguyên vật liệu và các chất dễ bắt cháy.

8. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:

Nhà thầu phải đề xuất và thực hiện bảo vệ môi trường theo các yêu cầu sau:

- Thực hiện bảo vệ môi trường theo các quy định hiện hành.

- Phòng chống dịch bệnh: Nhà thầu phải đề xuất và thực hiện biện pháp phòng chống dịch bệnh trong quá trình thi công xây dựng công trình.

9. Yêu cầu về an toàn công trình, an toàn giao thông, an toàn lao động:

- Nhà thầu phải đề xuất và thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn công trình xây dựng và các công trình liền kề và cư dân xung quanh theo các quy định hiện hành. Đề xuất phải cụ thể, hợp lý, phù hợp với thực tế hiện trường công trình.

- Nhà thầu phải đề xuất và thực hiện quản lý và đảm bảo an toàn lao động theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và Thông tư số 04/2017/TT-BXD ngày 30/3/2017 của Bộ Xây dựng quy định về quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình và các quy định khác có liên quan. Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, an toàn thiết bị thi công tại công trường xây dựng bao gồm: Trang bị an toàn; Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công, an toàn giao thông ra vào công trường, quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường, đảm bảo an

toàn thiết bị thi công...; đảm bảo hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.

10. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:

Nhà thầu phải đề xuất biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công đáp ứng tiến độ và biện pháp tổ chức thi công các hạng mục, để làm cơ sở đánh giá và triển khai thực hiện ngoài hiện trường.

10.1. Huy động nhân lực:

- Nhà thầu thành lập ban chỉ huy công trường trực tiếp chỉ đạo thi công, bố trí đội tổ thi công các hạng mục với đội ngũ cán bộ và công nhân có trình độ và tay nghề cao.

- Lên kế hoạch và huy động nhân lực trong đó các nhân lực chủ chốt điều hành và thi công tại công trường như chức danh chỉ huy trưởng công trường, phụ trách kỹ thuật thi công,... và công nhân kỹ thuật, công nhân vận hành lái xe máy phải là bắt buộc. Các nhân lực chủ chốt này phải có văn bằng tốt nghiệp, chứng chỉ, chứng nhận... và kinh nghiệm phù hợp với yêu cầu tính chất kỹ thuật của gói thầu và thiết bị huy động.

- Yêu cầu về nhân lực tối thiểu như sau:

+ Nhân sự chủ chốt: Theo yêu cầu tại mục 2.2.a Chương III (Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT).

10.2. Huy động máy móc, thiết bị thi công:

- Nhà thầu phải lập kế hoạch và huy động các thiết bị thi công đầy đủ về số lượng, chất lượng, công suất, tính năng hoạt động của thiết bị để đảm bảo quá trình thi công không bị gián đoạn. Đáp ứng nhanh nhất về tiến độ và đảm bảo chất lượng thi công công trình (kể cả trường hợp thiết bị không thuộc quyền sở hữu của nhà thầu).

- Yêu cầu về máy móc thiết bị tối thiểu như sau: Theo yêu cầu tại ở Mục 2.2.b Chương III (Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT).

11. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục:

- Nhà thầu căn cứ vào thiết kế đã duyệt, căn cứ năng lực thiết bị, nhân lực của mình và tiến độ yêu cầu lập ra phương án tổ chức thi công hợp lý, khả thi nêu cụ thể trong Hồ sơ dự thầu làm cơ sở đánh giá và triển khai ngoài hiện trường được tư vấn giám sát chấp thuận.

- Thi công theo phương pháp tuần tự kết hợp với song song. Nhà thầu phải có biện pháp tổ chức thi công phù hợp đảm bảo trình tự thi công lắp đặt, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, phù hợp với điều kiện thời tiết khu vực và đáp ứng yêu cầu tiến độ. Yêu cầu trình tự thi công và hoàn thành các hạng mục theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt.

- Biện pháp thi công xây dựng chủ yếu là cơ giới kết hợp với thủ công.
- Biện pháp thi công phải thể hiện đầy đủ, chi tiết, phù hợp và khả thi với tất cả các nội dung công việc của gói thầu, đáp ứng các yêu cầu của hồ sơ thiết kế được duyệt.

12. Yêu cầu về tiến độ trong thi công:

Ngoài việc lập tiến độ thi công tổng thể, hàng tháng nhà thầu phải lập kế hoạch thi công phù hợp với tiến độ tổng thể và báo cáo chi tiết cho Chủ đầu tư theo dõi để tránh trường hợp chậm tiến độ. Tiến độ hoàn thành các hạng mục phải đáp ứng theo yêu cầu kỹ thuật, biện pháp thi công. Biểu tiến độ thi công thể hiện đầy đủ, chi tiết các nội dung công việc của các hạng mục của gói thầu, đáp ứng các yêu cầu của hồ sơ thiết kế được duyệt, đảm bảo hoàn thành gói thầu trước ngày 31/12/2026.

13. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:

13.1. Nội dung quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình của nhà thầu:

- Lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu, tính chất, quy mô công trình xây dựng, trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công xây dựng công trình trong việc quản lý chất lượng công trình xây dựng;
- Thực hiện các thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, vật tư, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ trước khi xây dựng và lắp đặt vào công trình xây dựng theo tiêu chuẩn và yêu cầu thiết kế;
- Lập và kiểm tra thực hiện biện pháp thi công, tiến độ thi công;
- Lập và ghi nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định;
- Kiểm tra an toàn lao động, vệ sinh môi trường bên trong và bên ngoài công trường;
- Nghiệm thu nội bộ và lập bản vẽ hoàn công cho bộ phận công trình xây dựng, hạng mục công trình xây dựng và công trình xây dựng hoàn thành;
- Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo yêu cầu của chủ đầu tư;
- Chuẩn bị tài liệu làm căn cứ nghiệm thu theo quy định và lập phiếu yêu cầu chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu.

13.2. Nhà thầu thi công xây dựng công trình phải chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và Pháp luật về chất lượng công việc do mình đảm nhận; bồi thường thiệt hại khi vi phạm hợp đồng, sử dụng vật liệu không đúng chủng loại, thi công không bảo đảm chất lượng hoặc gây hư hỏng, gây ô nhiễm môi trường và các hành vi khác gây ra thiệt hại.

13.3. Phòng thí nghiệm hiện trường: Nhà thầu phải bố trí phòng thí nghiệm hiện trường hợp chuẩn để phục vụ công tác thí nghiệm vật liệu và kiểm tra chất lượng thi công công trình. Trường hợp không tự thực hiện được công việc của Phòng thí nghiệm hiện trường nhà thầu phải thuê đơn vị tư vấn có đủ tư cách pháp lý, năng lực và kinh nghiệm đảm nhận thực hiện công tác này.

14. Một số yêu cầu khác trong quá trình thi công:

- Mọi vấn đề trong thi công nhà thầu phải thực hiện đúng theo quy trình thi công, nghiệm thu và các văn bản pháp quy hiện hành liên quan đến quản lý đầu tư xây dựng cơ bản.

- Quá trình thi công phải đảm bảo tiêu thoát nước tốt không tạo úng ngập khi có mưa, đất đào lên phải đổ đúng chỗ đã định trước đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường, phải có biện pháp đảm bảo an toàn lao động theo qui định hiện hành.

- Cao trình các điểm thi công phải được dẫn từ mốc cao độ chuẩn nằm ngoài phạm vi thi công được thể hiện trên bản vẽ “Bình đồ thiết kế”.

- Trong quá trình thi công nếu thấy có điểm gì không phù hợp với thực tế hoặc có các biến cố kỹ thuật, đơn vị thi công và tư vấn giám sát phải báo cho đơn vị tư vấn thiết kế và Chủ đầu tư được biết để kịp thời xử lý.

- Khi nghiệm thu các hạng mục ẩn dấu và công tác thí nghiệm hiện trường đều phải có sự giám sát chặt chẽ giữa các bên: giám sát A, giám sát B và giám sát tác giả.

- Các khối lượng thi công nghiệm thu từng phần phải có chứng chỉ thí nghiệm đầy đủ và phải nghiệm thu xong hạng mục thi công trước mới được thi công hạng mục tiếp theo.

- Khi nghiệm thu phải đo đạc khối lượng thi công thực tế để làm cơ sở thanh toán công trình.

- Việc đánh giá chất lượng công trình đã xây dựng xong do hội đồng nghiệm thu đánh giá thực hiện trong khi nghiệm thu công trình đưa vào khai thác sử dụng.

- Công tác kiểm tra chất lượng phải được tiến hành tại chỗ, sau khi hoàn thành một công việc hoặc một hạng mục thi công phần việc xây lắp hay một công đoạn của quá trình xây lắp phải phát hiện kịp thời những hư hỏng, sai lệch, xác định nguyên nhân đồng thời phải kịp thời để áp dụng các biện pháp ngăn ngừa và sửa chữa những hư hỏng đó. Khi kiểm tra chất lượng cần phải kiểm tra thực hiện đúng quy trình công nghệ và chỉ dẫn kỹ thuật. Đối chiếu kết quả những công việc đã thực hiện so với yêu cầu của bản vẽ thi công và các tiêu chuẩn, quy phạm nhà nước hiện hành.

- Khi kiểm tra chất lượng, phải căn cứ vào chỉ dẫn kỹ thuật, quy trình, tiêu chuẩn kỹ thuật và hướng dẫn trong hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật. Những tài liệu đó bao gồm:

+ Bản vẽ kết cấu kèm theo kích thước sai lệch cho phép và yêu cầu mức độ chính xác đo đạc, yêu cầu chất lượng vật liệu, chất lượng hỗn hợp vật liệu.

+ Những tài liệu ghi rõ nội dung, thời gian và phương pháp kiểm tra (chỉ dẫn kỹ thuật, thuyết minh thiết kế...)

+ Bản liệt kê những công việc đòi hỏi phải có sự kiểm tra của tư vấn giám sát với bộ phận thí nghiệm công trường và bộ phận trắc đạc công trình.

+ Bản liệt kê những bộ phận công trình khuất, đòi hỏi phải có chứng chỉ thí nghiệm chất lượng và lập biên bản nghiệm thu, hồ sơ hoàn công trước khi lấp kín.

- Phải tiến hành công tác kiểm tra nghiệm thu để kiểm tra và đánh giá chất lượng toàn bộ hoặc bộ phận công trình đã xây dựng xong và cả những bộ phận công trình khuất, những kết cấu đặc biệt quan trọng của công trình.

- Tất cả những bộ phận của công trình đều phải được nghiệm thu và lập biên bản xác nhận của TVGS, chủ đầu tư hoặc tư vấn thiết kế trước khi lấp kín hoặc thi công những phần việc tiếp theo. Riêng bản nghiệm thu những công trình khuất được lập ngay sau khi hoàn thành công việc và có xác nhận tại chỗ của TVGS, CĐT với bộ phận kiểm tra chất lượng và bộ phận giám sát kỹ thuật của nhà thầu.

- Nếu những công tác làm tiếp theo như nền đắp đất, đổ bê tông...theo sau một thời gian gián đoạn dài sau mùa mưa thì việc tổ chức kiểm tra chất lượng và lập biên bản những bộ phận công trình khuất bị suy giảm chất lượng phải được tiến hành nghiệm thu lại trước khi thi công bước tiếp theo.

15. Các vấn đề khác:

a. Cung cấp bản vẽ thiết kế:

- Chủ đầu tư cung cấp 1 bộ hồ sơ TKBVTC xây dựng công trình (bản chụp) cho nhà thầu.

- Trong qua trình thi công, nếu Chủ đầu tư, cơ quan thiết kế cần có những thay đổi cục bộ cho phù hợp với thực tế thì Chủ đầu tư phải cung cấp hồ sơ thiết kế bổ sung cho nhà thầu kịp thời phù hợp với tiến độ thi công thống nhất.

- Các hồ sơ thiết tổ chức xây dựng và các biện pháp thi công cụ thể do nhà thầu thực hiện phải được Chủ đầu tư chấp thuận. Nhà thầu phải gửi cho Chủ đầu tư 1 bộ để theo dõi kiểm tra.

b. Mặt bằng xây dựng công trình:

Chủ đầu tư sẽ bàn giao toàn bộ hoặc một phần mặt bằng cho nhà thầu sau khi ký hợp đồng xây lắp. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm bảo quản, bảo vệ mặt bằng đến khi xong công trình bàn giao lại cho Chủ đầu tư.

c. Khảo sát lại:

- Nhà thầu bằng chi phí của mình tiến hành khảo sát lại ở hiện trường cho tất cả các công trình và lập thiết kế tổ chức thi công công trình, kỹ sư Tư vấn duyệt trước khi bắt đầu công việc.

- Trước khi bắt đầu công việc và trong quá trình thi công nhà thầu phải tổ chức bộ phận thường xuyên đo đạc định vị lại vị trí các cọc và cao độ các bộ phận của công trình cho đúng với bản vẽ thiết kế.

d. Công trình tạm và tháo dỡ chướng ngại:

- Nhà thầu phải trình tất cả các bản vẽ cấu tạo và phương án thi công công trình tạm trước khi tiến hành khởi công.

- Chỉ khi nào công trình tạm được hoàn thành mới được tháo dỡ công trình phục vụ cho thi công.

- Hệ thống rào chắn, biển báo hiệu, đèn cảnh báo lắp đặt trên đường để phân luồng, hướng dẫn giao thông phải đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế được duyệt và phải được Tư vấn giám sát kiểm tra chấp thuận trước khi triển khai thi công công trình.

e. Hồ sơ hoàn công:

Nhà thầu phải thực hiện từ khởi công và trong quá trình thi công việc lập hồ sơ hoàn công kịp thời các hạng mục và bộ phận đã thi công. Hồ sơ hoàn công toàn bộ công trình phải lập xong khi Chủ đầu tư nghiệm thu công trình hoàn thành và nộp cho Chủ đầu tư trước khi nghiệm thu bàn giao công trình hoàn thành đưa vào sử dụng.

f. Bảo hành công trình:

Nhà thầu phải thực hiện trách nhiệm bảo hành công trình, hạng mục công trình theo quy định như sau:

- Thời gian bảo hành công trình hoặc hạng mục công trình là 24 tháng kể từ ngày công trình hoặc hạng mục công trình được nghiệm thu đưa vào sử dụng theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đối với hạng mục công trình trong quá trình thi công có khiếm khuyết về chất lượng hoặc xảy ra sự cố đã được nhà thầu sửa chữa, khắc phục thì thời gian bảo hành của các hạng mục công trình này có thể kéo dài hơn trên cơ sở thỏa thuận giữa Chủ đầu tư và nhà thầu thi công xây dựng trước khi được nghiệm thu.

- Hình thức bảo hành công trình thực hiện theo thỏa thuận giữa Chủ đầu tư hoặc/ và bên mời thầu với nhà thầu được đề nghị trúng thầu trước khi Chủ đầu tư phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và phải được đưa vào hợp đồng để làm căn cứ thực hiện.

- Nội dung bảo hành công trình thực hiện theo quy định tại Nghị định số

06/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

g. Các trách nhiệm khác của nhà thầu:

- Trước khi khởi công, nhà thầu phải cụ thể hóa thiết kế tổ chức thi công và biện pháp thi công để thông qua Chủ đầu tư làm căn cứ kiểm tra việc thực hiện.

- Nhà thầu phải tuân thủ sự quản lý, giám sát chất lượng thi công của Kỹ sư tư vấn giám sát do Chủ đầu tư cử thực hiện.

- Nhà thầu khi thi công phải có giấy phép của đơn vị hiện đang quản lý công trình.

- Khi gặp trường hợp giám sát chính, chủ nhiệm đồ án chỉ dẫn cho nhà thầu làm sai quy trình quy phạm hiện hành, thì nhà thầu phải có văn bản phản ánh với họ những ý kiến của mình và gửi Chủ đầu tư 1 bản trước khi thực hiện.

- Trong công tác chuẩn bị và quá trình thi công cho đến khi kết thúc việc bảo hành công trình, nhà thầu phải có biện pháp hợp lý để tránh làm hư hỏng đường sá, cầu cống, cản trở đi lại, xâm chiếm đất đai nhà cửa của những người xung quanh làm ảnh hưởng đến môi trường sinh thái.

- Mọi chi phí công trình tạm phục vụ thi công đều được đưa vào đơn giá dự thầu. Vì vậy nhà thầu phải đứng ra liên hệ với chủ các công trình đường sá, bến bãi... mà nhà thầu cần thuê mượn để sử dụng tạm thời để tự giải quyết mọi thủ tục với họ.

- Nhà thầu phải giải tỏa các chướng ngại vật và đảm bảo cảnh quan cho công trường, bố trí công trường gọn sạch.

- Nhà thầu có trách nhiệm quản lý các nhà thầu phụ (nếu có) thuộc các hạng mục khác nhau phải phối hợp trong quá trình thi công xây dựng công trình như: đường vận chuyển, thi công vị trí giao nhau giữa các phân đoạn, vị trí để chờ thi công...

IV. Các bản vẽ: Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công (Kèm theo).